

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 119/2024/HS-ST
Ngày 20 - 6 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM,
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thanh Truyền.

Bà Bùi Thị Út.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Mạnh Long - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Từ Sĩ Trần Thuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2024, tại Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 93/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 112/**2024**/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Vũ Minh Th (Tên gọi khác: K), Sinh năm 1998 tại tỉnh Ninh Thuận; Nơi cư trú: Khu phố 5, phường ĐL, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: **Nam**; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không rõ và bà Trần Thị Ch (N); Sống chung như vợ chồng với bà Lê Thị Ngọc D và có 01 người con.

Tiền án: Ngày 29/9/2015, Trần Vũ Minh Th bị Tòa án nhân dân tỉnh N xử phạt 07 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án số 66/2015/HSPT; chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/03/2020.

Tiền sự: Ngày 23/9/2022, Trần Vũ Minh Th bị Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xử phạt vi phạm hành chính số tiền 6.500.000 đồng về hành vi “Cố ý gây tổn hại cho sức khỏe của người khác”; chưa nộp phạt.

Nhân thân: Ngày 06/9/2012, Trần Vũ Minh Th bị Công an phường KD, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 18/12/2023, tạm giam ngày 27/12/2023; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận *(Có mặt tại phiên tòa)*.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Bà Lê Thị Ngọc D - Sinh năm 2006 *(Có mặt)*.

Nơi cư trú: Khu phố 5, phường TS, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Người làm chứng:

- Bà Trần Thị Ch (Nhơn) - Sinh năm 1959 *(Có mặt)*.

Nơi cư trú: Khu phố 5, phường ĐL, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Anh Phan Thành L - Sinh năm 2004 *(Vắng mặt)*.

Nơi cư trú: Khu phố 12, phường V, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có việc làm ổn định và cần tiền tiêu xài cá nhân nên Trần Vũ Minh Th đã nảy sinh ý định mua ma túy về phân chia nhỏ bán lại để kiếm lời. Ngày 17/12/2023, Th đã liên hệ với một người tên T *(Không xác định được nhân thân, lai lịch)* nhờ mua được 01 bịch ma túy đá, với số tiền 1.800.000 đồng đem về phân chia thành 12 tép nhỏ và cất giấu trong tủ quần áo tại nhà của Th ở khu phố 5, phường ĐL, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm. Sau đó, Th nói cho những người nghiện ma túy biết để liên hệ mua ma túy của Th, cụ thể: Trong ngày 18/12/2023, Th đã bán ma túy cho Phan Thành L - sinh năm 2004; nơi thường trú: Khu phố 12, phường V, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm 02 lần, thu được số tiền 650.000 đồng; cụ thể như sau:

- **Lần thứ nhất:** Khoảng 08 giờ 45 phút ngày 18/12/2023, Phan Thành L nhắn tin Zalo cho Trần Vũ Minh Th hỏi mua 250.000 đồng ma túy đá; Th đồng ý và hẹn L đến nhà của Th ở khu phố 5, phường ĐL, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm để

nhận ma túy. Sau đó, L đã chuyển số tiền 250.000 đồng vào tài khoản 050140614510 của Th mở tại Ngân hàng Sacombank. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, L đến nhà của Th ở khu phố 5 phường ĐL, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm để nhận ma túy như đã hẹn. Số ma túy trên, L đã sử dụng hết.

- **Lần thứ hai:** Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 18/12/2023, Phan Thành L tiếp tục nhắn tin Zalo cho Th hỏi mua 400.000 đồng tiền ma túy đá, Th đồng ý và hẹn đến đường Trần Quang D (Phía sau công viên 16/4) để nhận ma túy. Sau đó, L đã chuyển số tiền 400.000 đồng vào tài khoản 050140614510 của Th mở tại Ngân hàng Sacombank. Khoảng 21 giờ cùng ngày, Th điều khiển xe mô tô hiệu Sirius màu trắng xanh, biển kiểm soát: 85D1- 636.90 đem theo ma túy để giao cho L. Khi đi đến đường Trần Quang D (Phía sau công viên 16/4) thuộc khu phố 5, phường TS, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm thì Th bị Phòng Cảnh sát ma túy Công an tỉnh N phối hợp với Công an phường TS kiểm tra bắt quả tang và thu giữ 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng (Nghỉ là ma túy- Ký hiệu M1) do Th ném xuống đất, 01 điện thoại di động hiệu REALME, màu xanh và xe mô tô nêu trên.

Tại Cơ quan Công an, Trần Vũ Minh Th khai nhận gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng bị Cơ quan Công an tạm giữ là ma túy đá, được dùng để bán cho người nghiện sử dụng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Vũ Minh Th tại khu phố 5, phường ĐL, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm. Tại đây, Cơ quan điều tra đã thu giữ 10 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng (Nghỉ là ma túy - Ký hiệu M2) trong tủ quần áo cá nhân của Th.

Tại bản Kết luận giám định số 12/KL-KTHS ngày 24 tháng 12 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận, kết luận: Chất tinh thể màu trắng (Ký hiệu M1, M2) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng của mẫu giám định là:

+ 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (Ký hiệu M1) có khối lượng **0,1359 gam**.

+ 01 gói nylon đựng 10 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (Ký hiệu M2) có khối lượng **1,2833 gam**.

Khối lượng mẫu vật còn lại sau giám định là: M1: Đã sử dụng hết trong quá trình giám định; M2: 0,9525 gam cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

*** Vật chứng của vụ án:**

- 01 gói niêm phong bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định và toàn bộ bao gói gửi giám định. Bên ngoài có họ tên và chữ ký của Lê Ngọc Th, Nguyễn Thị Thanh Nh, Nguyễn Lê Đức Ng, Hoàng Mạnh Q và hình con dấu tròn đỏ của Phòng

kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận. Đây là vật chứng trong vụ án nên Cơ quan điều tra đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- 01 gói niêm phong bên trong có: 01 điện thoại di động hiệu REALME, màu xanh, có số IMEI: 865510050871955/01, gắn sim 0377158741. Đây là điện thoại của Trần Vũ Minh Th, dùng để liên lạc mua bán ma túy nên Cơ quan điều tra đề nghị tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- 01 xe mô tô hiệu Sirius màu trắng xanh, biển kiểm soát: 85D1-636.90, có số khung: RLCUE3720MY063914, số máy E32VE337283. Đây là xe mô tô do ông Võ Thành S - Sinh năm 1978; nơi thường trú: Khu phố 10, thị trấn PD, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận đứng tên làm chủ sở hữu. Qua xác minh tại Công an thị trấn PD, ông Sơn hiện không có mặt tại nơi cư trú và từ trước đến nay, không có ai đến trình báo về việc xe mô tô trên bị chiếm đoạt. Quá trình điều tra xác minh được Trần Vũ Minh Th và bà Lê Thị Ngọc D - Sinh năm 2006; nơi thường trú: Khu phố 5, phường TS, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm sống chung như vợ chồng, có tổ chức đám cưới nhưng chưa đăng ký kết hôn. Đây là tài sản riêng của bà D mua lại từ một người đàn ông trước khi quen biết và chung sống với bị cáo Th nên Cơ quan điều tra đề nghị giao trả cho bà D.

Quá trình điều tra, đã xác định được số tiền 650.000 đồng, là tiền do thu lợi bất chính mà có nên buộc Trần Vũ Minh Th giao nộp để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Đối với Phan Thành L, có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra chuyển xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với bà Trần Thị Ch (là mẹ ruột của Trần Vũ Minh Th) không biết Th tàng trữ ma túy tại nhà của mình nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề nghị xử lý.

Đối với người tên T mà Trần Vũ Minh Th khai nhờ mua ma túy, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của người này nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, đề nghị xử lý sau.

Cáo trạng số 99/CT-VKSPRTC, ngày 24/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố bị cáo Trần Vũ Minh Th (Kỳ) về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, q khoản 2 điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

* Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo thống nhất với bản Kết luận giám định chất ma túy số 12/KL-KTHS ngày 24 tháng 12 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Lê Thị Ngọc D trình bày ý kiến: Bà và bị cáo Trần Vũ Minh Th chung sống với nhau như vợ chồng và có 01 con chung. Chiếc xe mô tô hiệu Sirius màu trắng xanh, biển kiểm soát: 85D1-636.90 là tài sản riêng của bà mua trước khi quen biết và chung sống với bị cáo Th. Bà không biết bị cáo sử dụng xe mô tô trên để đi giao ma túy. Bản thân bà cũng không biết bị cáo mua bán trái phép chất ma túy. Do vậy, bà xin được nhận lại chiếc xe mô tô để làm phương tiện đi lại.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Trần Vũ Minh Th (Tên gọi khác: K) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng: Điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Trần Vũ Minh Th (Tên gọi khác: K) mức án từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm 06 tháng tù.

- Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy đối với: 01 gói niêm phong bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định và toàn bộ bao gói gửi giám định. Bên ngoài có họ tên và chữ ký của Lê Ngọc Th, Nguyễn Thị Thanh Nh, Nguyễn Lê Đức Ng, Hoàng Mạnh Q và hình con dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận. Đây là vật chứng trong vụ án nên Cơ quan điều tra đề nghị tịch thu tiêu hủy.

+ Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước đối với: 01 gói niêm phong bên trong có: 01 điện thoại di động hiệu REALME, màu xanh, có số IMEI: 865510050871955/01, gắn sim 0377158741. Đây là điện thoại của Trần Vũ Minh Th, dùng để liên lạc mua bán ma túy.

+ Trả lại cho bà Lê Thị Ngọc D: 01 xe mô tô hiệu Sirius màu trắng xanh, biển kiểm soát: 85D1-636.90, có số khung: RLCUE3720MY063914, số máy E32VE337283.

+ Buộc Trần Vũ Minh Th giao nộp số tiền 650.000 đồng thu lợi bất chính để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, rất ăn năn hối

cải; xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về việc vắng mặt người tham gia tố tụng: Người làm chứng là anh Phan Thành L vắng mặt; không có ai đề nghị hoãn phiên tòa. Căn cứ Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự; Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Vũ Minh Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Kết luận giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; đủ cơ sở để xác định: Sau khi chấp hành xong hình phạt tù về lại địa phương, do không có việc làm ổn định nên bị cáo đã mua ma túy về phân nhỏ bán lại kiếm lời. Vào ngày 18/12/2023, trên địa bàn thành phố Phan Rang - Tháp Chàm bị cáo đã 02 lần bán trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine cho Phan Thành L thu được số tiền 650.000 đồng; khối lượng ma túy khi bị bắt quả tang là 1,4192 gam Methamphetamine. Bản thân bị cáo đã bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý nên thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên” và “Tái phạm nguy hiểm”. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe để lao động kiếm sống; đủ khả năng nhận thức, biết được việc làm của mình là vi phạm

pháp luật; nhưng chỉ vì lười lao động làm ăn chân chính, muốn kiếm tiền nhanh và dễ dàng nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm hoạt động quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy; tiếp tay cho tệ nạn nghiện chất ma túy, ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, vi phạm pháp luật hình sự. Do vậy, cần phải kịp thời đưa bị cáo ra xử lý trước pháp luật; áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc mới phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[2.3] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi bị bắt quả tang, bị cáo đã tự nguyện khai ra lần phạm tội trước đó; quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải; tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính; được địa phương xác nhận là có hoàn cảnh khó khăn; mẹ ruột bị bệnh ung thư cổ tử cung giai đoạn IIB nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Người phạm tội tự thú, Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự. Do bị cáo có tiền sự và nhân thân xấu nên Hội đồng xét xử không áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự cho bị cáo.

[2.4] Xét tính chất, mức độ phạm tội, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo; thấy cần phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện học tập, cải tạo, giáo dục trở thành người tốt; đồng thời đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm và các tệ nạn xã hội tại địa phương.

[3] Về các biện pháp tư pháp:

[3.1] 01 gói niêm phong bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định và toàn bộ bao gói gửi giám định. Bên ngoài có họ tên và chữ ký của Lê Ngọc Th, Nguyễn Thị Thanh Nh, Nguyễn Lê Đức Ng, Hoàng Mạnh Q và hình con dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận. Đây là vật chứng trong vụ án nên tịch thu tiêu hủy.

[3.2] 01 gói niêm phong bên trong có: 01 điện thoại di động hiệu REALME, màu xanh, có số IMEI: 865510050871955/01, gấn sim 0377158741. Đây là điện thoại của bị cáo Trần Vũ Minh Th, dùng để liên lạc mua bán ma túy nên tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

[3.3] 01 xe mô tô hiệu Sirius màu trắng xanh, biển kiểm soát: 85D1-636.90, có số khung: RLCUE3720MY063914, số máy E32VE337283. Đây là xe mô tô do ông Võ Thành S - Sinh năm 1978; nơi thường trú: Khu phố 10, thị trấn PD, huyện Ninh

Phước, tỉnh Ninh Thuận đứng tên làm chủ sở hữu. Qua xác minh tại Công an thị trấn PD, ông Sơn hiện không có mặt tại nơi cư trú và từ trước đến nay, không có ai đến trình báo về việc xe mô tô trên bị chiếm đoạt. Quá trình điều tra xác minh được bị cáo Trần Vũ Minh Th và bà Lê Thị Ngọc D - Sinh năm 2006; nơi thường trú: Khu phố 5, phường TS, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm chung sống với nhau như vợ chồng, có tổ chức đám cưới nhưng chưa đăng ký kết hôn. Bà D mua chiếc xe mô tô trên từ một người đàn ông trước khi quen biết và chung sống với bị cáo Th nên là tài sản riêng của bà D. Bà D không biết bị cáo Th sử dụng xe mô tô trên để đi giao ma túy, cũng không biết bị cáo mua bán trái phép chất ma túy. Bởi vậy, trả cho bà D chiếc xe mô tô này là có căn cứ.

[3.4] Số tiền 650.000 đồng là do bị cáo thu lợi bất chính (bán ma túy) mà có nên buộc bị cáo giao nộp để sung vào Ngân sách Nhà nước. Ngày 25/4/2024 bị cáo (Do bà Huỳnh Thị Th nộp thay) đã tự nguyện nộp số tiền 650.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Bởi vậy, tiếp tục tạm giữ số tiền bị cáo đã tự nguyện nộp nêu trên để đảm bảo cho việc thi hành án.

[4] Đối với Phan Thành L, có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra chuyển xử phạt vi phạm hành chính là có cơ sở.

[5] Đối với bà Trần Thị Ch (là mẹ ruột của bị cáo) không biết bị cáo cất giấu ma túy tại nhà của mình nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề nghị xử lý là có căn cứ.

[6] Đối với người tên T mà bị cáo khai nhờ mua ma túy, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của người này nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, đề nghị xử lý sau là phù hợp.

[7] Xét quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm về việc định tội và định khung hình phạt đối với bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo là hoàn toàn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội; quan điểm về xử lý vật chứng là có căn cứ và đúng pháp luật, nên chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo Trần Vũ Minh Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm b, q khoản 2 điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Vũ Minh Th (Tên gọi khác: K) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Vũ Minh Th (Tên gọi khác: K) 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2023.

2. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; tuyên:

2.1. Tịch thu, tiêu hủy: 01 gói niêm phong bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định và toàn bộ bao gói gửi giám định. Bên ngoài có họ tên và chữ ký của Lê Ngọc Th, Nguyễn Thị Thanh Nh, Nguyễn Lê Đức Ng, Hoàng Mạnh Q và hình con dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận.

2.2. Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu REALME, màu xanh, có số IMEI: 865510050871955/01, gắn sim 0377158741.

2.3. Trả lại cho bà Lê Thị Ngọc D - sinh ngày 25/03/2006; nơi thường trú: Khu phố 5, phường TS, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận: 01 xe mô tô hiệu SIRIUS, màu trắng xanh, biển kiểm soát 85D1-636.90, số khung: RLCUE3720MY063914, số máy E32VE337283. Trên thân xe và lồng máy có dán giấy niêm phong. Trên giấy niêm phong có hình dấu tròn đỏ của Công an phường TS, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận; có họ tên và chữ ký của Hoàng Mạnh Q, Phan Viết T, Trần Anh T, Trần Vũ Minh Th.

Các vật chứng nêu trên, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận đang quản lý theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 28/5/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

2.4. Buộc bị cáo Trần Vũ Minh Th phải nộp lại số tiền 650.000 đồng thu lợi bất chính mà có để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 650.000 đồng bị cáo Trần Vũ Minh Th (Do bà Huỳnh Thị Th nộp thay) đã tự nguyện nộp theo Biên lai thu tiền số 0000534 ngày 25/4/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận để đảm bảo cho việc thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Vũ Minh Th phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai có mặt bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án - quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 20-6-2024)./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND Tp. PR-TC;
- CQĐT Công an Tp. PR-TC;
- CQTHAHS Công an Tp. PR-TC;
- Chi cục THADS Tp. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Hồng